

Số **271** /QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày **13** tháng **3** năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Chương trình tổng thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023**

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-LĐTĐBXH ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Chương trình tổng thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 – 2025;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Thanh tra Bộ, Tổng Giám đốc công ty TNHH một thành viên thiết bị giáo dục nghề nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC.



**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Bá Hoan**





**CHƯƠNG TRÌNH**  
**TỔNG THỂ CỦA BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI VỀ THỰC**  
**HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2023**

*(Kèm theo Quyết định số **271** /QĐ-LĐTĐBXH ngày **13** tháng **3** năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

**I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023**

**1. Mục tiêu**

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2023 là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, đưa công tác THTK, CLP trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhằm phát huy hiệu quả cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Bộ, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTĐBXH), góp phần phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

**2. Yêu cầu**

a) THTK, CLP phải bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của Bộ LĐTĐBXH giai đoạn 2021 - 2025.

b) THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào chủ đề năm 2023 là “Triển khai đầy đủ, nghiêm túc, chất lượng, đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp, kiến nghị Quốc hội đã đề ra tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP” và các Nghị quyết của Chính phủ.

c) THTK, CLP phải gắn với hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Bộ được Chính phủ, Quốc hội giao năm 2023 và cụ thể hóa tại Chương trình công tác năm 2023 của Bộ LĐTĐBXH ban hành theo Quyết định số 27/QĐ-LĐTĐBXH ngày 14/01/2023 của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH.

d) Các chỉ tiêu THTK, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định.

đ) THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản công; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế; quản lý và sử dụng thời gian làm việc, năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên; phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, giám sát, cải cách hành chính.

**3. Nhiệm vụ trọng tâm**

a) Việc xây dựng và thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể của Bộ LĐTĐBXH về THTK, CLP năm 2023 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực thực hiện tốt nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực của Bộ LĐTĐBXH để đảm bảo an sinh xã hội, góp phần huy động, phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy quá trình



phục hồi và tăng trưởng kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Chương trình công tác lĩnh vực lao động, người có công và xã hội năm 2023 của Bộ LĐTBXH ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-LĐTBXH ngày 14/01/2023 của Bộ trưởng Bộ LĐTBXH.

b) Rà soát, ban hành đầy đủ các hướng dẫn về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; rà soát và ban hành các đơn giá, định mức kinh tế - kỹ thuật trong các lĩnh vực quản lý còn thiếu hoặc còn chùng chéo, mâu thuẫn; sửa đổi, bổ sung định mức chi tiêu công, tài sản công, xe công, khoán chi, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; lao động, biên chế; quản lý, sử dụng tài sản công.

c) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách, chấp hành dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo hiệu quả đúng quy định của pháp luật, tạo sự chuyển biến rõ rệt trong thu phí, lệ phí, hoạt động dịch vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và sự nghiệp. Tạo nguồn lực để thực hiện việc cải cách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII), quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính.

Quản triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết.

d) Tăng cường quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; quyết liệt thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, coi đây là nhiệm vụ chính trị hàng đầu trong năm 2023; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trên nguyên tắc cấp nào ban hành, cấp đó phải tháo gỡ, trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo cấp trên trực tiếp. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị, bảo đảm hiệu quả, thực chất trong xử lý công việc.

đ) Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; rà soát, hoàn thiện hoặc ban hành các hướng dẫn tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất, thuận lợi trong tổ chức thực hiện cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

e) Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển công ty TNHH một thành viên Thiết bị giáo dục nghề nghiệp thành công ty cổ phần theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

g) Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các cán bộ, công chức, viên chức trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về THTK, CLP. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về THTK, CLP gắn với cơ chế khen thưởng, kỷ luật kịp thời nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

4. Đối tượng áp dụng: Các Vụ, Viện, Cục, Tổng cục, Văn phòng, Thanh tra, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, các ban quản lý dự án và các tổ chức thuộc Bộ LĐTBXH (sau đây viết tắt là cơ quan, tổ chức, đơn vị); cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.



## II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2023 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Trong năm 2023, thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Bộ Tài chính giao, trong đó chú trọng các nội dung sau:

- Cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là chi mua sắm công, đi công tác trong và ngoài nước, sử dụng xe ô tô công, tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, tiết kiệm điện, xăng dầu,... để dành nguồn tăng chi đầu tư phát triển và chi các nhiệm vụ cấp bách như phòng chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 và Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII. Thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên tăng thêm năm 2023 để tạo nguồn cải cách tiền lương.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác phân bổ, quản lý, sử dụng các khoản chi ngân sách nhà nước.

b) Quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập để từng bước giảm chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình, nâng cao hiệu quả chi ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cải cách tiền lương và nâng cao thu nhập của viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó:

- Hoàn thành việc giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình, đảm bảo công khai, minh bạch.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Quán triệt và thực hiện nghiêm, có hiệu quả các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quy hoạch, Luật Xây dựng... và các văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành. Kiến nghị sửa đổi các quy định của các Luật liên quan do không còn phù hợp hoặc khó khăn trong công tác quản lý, thực hiện. Quản lý chặt chẽ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước; rà soát, cắt giảm, giãn tiến độ, tạm ngừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp, không để xảy ra tình trạng bố trí vốn phân tán, không đúng mục tiêu, nâng cao hiệu quả đầu tư theo kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khi quyết định về chủ trương đầu tư và trong tất cả các giai đoạn đầu tư xây dựng; chỉ quyết định chủ trương đầu



tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; đảm bảo 100% kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn.

c) Phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công, khả năng thực hiện và giải ngân của dự án; đảm bảo hoàn thiện đầy đủ các thủ tục đầu tư của dự án và tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A, B, C theo quy định của Luật Đầu tư công; tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án đảm bảo điều kiện theo quy định thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo quy định tại tiết đ điểm 1.2 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2023, vốn đối ứng các dự án ODA, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Rà soát, tổng hợp, điều chuyển vốn đầu tư đối với các dự án chậm tiến độ, không giải ngân được hoặc thừa vốn. Khẩn trương đưa các dự án hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành vào khai thác, sử dụng.

đ) Rà soát các khoản tạm ứng đảm bảo việc sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của hợp đồng và quy định pháp luật; hoàn thành nghiệm thu khối lượng để thực hiện thu hồi số vốn đã tạm ứng theo đúng thời hạn đã được quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Tăng cường kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

e) Triển khai lựa chọn nhà thầu qua mạng theo lộ trình quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

### 3. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác hợp lý nguồn lực từ tài sản công theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp tài sản công theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ và các



hướng dẫn khác liên quan. Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt, đề xuất các giải pháp xử lý cơ bản các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp.

c) Rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức về quản lý, sử dụng tài sản công làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định; trong đó tập trung sửa đổi, hoàn thiện định mức xe ô tô chuyên dùng phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng xe ô tô công.

d) Thực hiện đầu tư, bảo trì, mua sắm, sửa chữa tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền.

#### 4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Tăng cường giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất tại các đơn vị. Xây dựng kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo khai thác hợp lý, hiệu quả nguồn lực, không gây thất thoát, lãng phí. Xử lý dứt điểm các cơ sở nhà, đất còn lấn chiếm, tranh chấp.

b) Hình thành thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong mọi hoạt động để việc tiết kiệm năng lượng trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

#### 5. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại Công ty TNHH một thành viên Thiết bị giáo dục nghề nghiệp theo đúng lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025.

b) Rà soát, xử lý dứt điểm tồn tại, yếu kém; xác định rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm các tập thể và cá nhân liên quan, đặc biệt là người đứng đầu trong việc để doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả hoặc xảy ra các vi phạm về quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước, gây thua lỗ, thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

c) Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh của hàng hóa, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh, trong đó, tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại, hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

#### 6. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Hoàn thành việc rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ giai đoạn 2021-2026 theo Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ LĐTBXH, theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của



Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Sắp xếp, giảm tối đa các ban quản lý dự án, các tổ chức phối hợp liên ngành, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách.

b) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế, cải cách quản lý biên chế theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026. Khắc phục tình trạng giảm biên chế cơ học, cào bằng, đảm bảo bố trí biên chế phù hợp với từng loại hình tổ chức và từng địa bàn. Đảm bảo đúng chỉ tiêu được giao tại Quyết định số 973/QĐ-BNV ngày 29/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Bộ LĐTBXH giai đoạn 2022 - 2026 và Công văn số 280/BNV-TCBC ngày 31/01/2023 của Bộ Nội vụ về việc số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên của Bộ LĐTBXH giai đoạn 2023 - 2026.

c) Rà soát trình độ đào tạo, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ LĐTBXH để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí sử dụng phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu chức trách, nhiệm vụ được giao; triển khai hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Bộ LĐTBXH nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức của Bộ LĐTBXH, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

d) Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, gắn kết chặt chẽ với việc kiện toàn tổ chức, tinh giản biên chế, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số theo mục tiêu, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

#### **1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP**

a) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2023, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, yêu cầu và chỉ tiêu tiết kiệm trong năm cho từng lĩnh vực gắn với chức năng, nhiệm vụ được giao phụ trách và công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên; phân công, phân cấp rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, bộ phận, cá nhân có liên quan.

b) Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai THPTK, CLP tại đơn vị mình.



2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

a) Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị nhằm nâng cao và thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

b) Các đơn vị truyền thông thuộc Bộ LĐTBXH (Báo, Tạp chí, Trung tâm Thông tin, Văn phòng) tích cực thực hiện thông tin tuyên truyền về THTK, CLP.

c) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức THTK, CLP tại địa phương nơi sinh sống.

d) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ.

e) Phát động, triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” theo Quyết định số 1478/QĐ-TTg ngày 28/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Thực hiện kiểm soát chi ngân sách nhà nước theo đúng hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài chính, tài sản và ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý đầu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Lập, phân bổ và giao dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, các định mức kinh tế - kỹ thuật và đơn giá dịch vụ. Công khai, minh bạch các nguyên tắc, tiêu chí phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và quyết toán hằng năm.

- Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; thực hiện triệt để tiết kiệm toàn diện trên các nội dung chi, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Chủ động tăng cường rà soát, điều chỉnh kịp thời các nội dung chi không triển khai đảm bảo thời hạn quy định; tiết kiệm định mức chi thường xuyên (điện, nước, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, xăng dầu đi lại...); cắt giảm tối đa các khoản chi hội nghị, hội thảo, công tác nước ngoài. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước.

- Đề xuất, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập để tháo gỡ các vướng mắc trong việc thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát, ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công



sử dụng ngân sách nhà nước, ban hành các định mức kinh tế kỹ thuật để làm cơ sở cho việc xác định giá dịch vụ sự nghiệp công.

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

#### b) Về quản lý vốn đầu tư công, tài sản công

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu, Luật Quy hoạch và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành để đảm bảo đồng bộ, thống nhất pháp luật

- Hoàn thành việc ban hành quy định về phân cấp, phân quyền; quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng theo thẩm quyền để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định. Cập nhật đầy đủ thông tin tài sản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm.

- Từng bước triển khai việc đánh giá toàn diện công tác quản lý tài sản công của các đơn vị thuộc Bộ LĐTĐ trên cơ sở hệ thống tiêu chí đánh giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm các cơ quan quản lý và nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Trong việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, phải thẩm định làm rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho từng chương trình, dự án cụ thể; bảo đảm dự án được phê duyệt có đủ nguồn lực tài chính để thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng... của các dự án dự kiến khởi công mới trong năm 2023, đảm bảo phù hợp với thực tế, hạn chế phải điều chỉnh trong quá trình triển khai, tạo tiền đề tốt cho việc thực hiện dự án; nâng cao chất lượng công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định. Đẩy mạnh thực hiện đấu thầu qua mạng để giảm bớt chi phí hành chính.

- Công khai, minh bạch thông tin và nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước theo hướng giảm các hoạt động tiền kiểm và tăng cường hậu kiểm (nhất là đối với các dự án thực hiện đấu thầu hạn chế, chỉ định thầu và lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt) bằng nhiều hình thức như tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cũng như cơ chế giám sát của người dân, cộng đồng dân cư và các tổ chức xã hội... đối với hoạt động đầu tư công. Xác định rõ trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị đối với hiệu quả kinh tế - xã hội của các dự án đầu tư. Xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

- Tổ chức thực hiện Luật Quy hoạch và các văn bản hướng dẫn, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch ngành. Hoàn



thành việc lập, phê duyệt quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch để làm cơ sở triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm của các dự án.

- Thực hiện cập nhật, lưu trữ các thông tin, dữ liệu liên quan đến việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm (trong đó có nội dung giải ngân vốn đầu tư công); lập, thẩm định, phê duyệt Quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư công của các đơn vị, bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý đầu tư, phù hợp với quá trình xây dựng Chính phủ điện tử và tiến tới Chính phủ số.

c) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đất đai: Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, sử dụng đúng tiêu chuẩn, định mức, mục đích.

d) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Thực hiện cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025.

- Tăng cường công tác tham tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

đ) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm theo lĩnh vực và vị trí việc làm các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng đề án vị trí việc làm và đề án tinh giản biên chế của các đơn vị trình cấp cáo thẩm quyền phê duyệt, làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động hiệu quả và làm cơ sở thực hiện cải cách tiền lương.

- Rà soát quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xác định vị trí việc làm một cách khoa học, phù hợp với yêu cầu thực tế.

4. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý, sử dụng đất đai.

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

- Quản lý kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, công vụ của tổ chức, cá nhân.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.



c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu đơn vị và cá nhân liên quan để xảy ra lãng phí.

d) Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra. Đồng thời có cơ chế khen thưởng, biểu dương kịp thời các cá nhân, tổ chức có đóng góp cho công tác THTK, CLP, tạo tính lan tỏa sâu rộng.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp THTK, CLP nêu tại các mục I, II, III của Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2023 nêu trên, thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ LĐTĐ xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2023 của đơn vị mình, chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2023 của đơn vị cấp dưới trực thuộc (nếu có). Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình, lĩnh vực được giao phụ trách; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Thủ trưởng các đơn vị chỉ đạo quán triệt về việc:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2023; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Thực hiện công khai trong THTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THTK, CLP đảm bảo đánh giá chính xác kết quả THTK, CLP của đơn vị, góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Hằng năm, thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình tổng thể của Bộ LĐTĐ về THTK, CLP và thực hiện đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả THTK, CLP trong chi thường xuyên và tổng hợp trong báo cáo THTK, CLP hằng năm, giai đoạn theo đúng nội dung, mẫu biểu và thời hạn báo cáo nêu tại khoản 6 mục này để gửi Bộ LĐTĐ tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.

3. Chủ tịch, Ban lãnh đạo công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Thiết bị giáo dục nghề nghiệp có trách nhiệm tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2023 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THTK, CLP năm 2023 của Bộ LĐTĐ, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của



Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2023.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ LĐTBXH tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó cần tập trung vào các lĩnh vực nêu tại điểm a, khoản 5 mục III.

5. Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ LĐTBXH và các cơ quan, tổ chức, đơn vị (Vụ, Tổng cục, Cục...) theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu và chỉ tiêu về THTK, CLP theo Chương trình THKT, CLP ban hành theo Quyết định này.

6. Chấp hành chế độ báo cáo

a) Báo cáo kết quả THTK, CLP về Bộ LĐTBXH (Vụ Kế hoạch – Tài chính) theo định kỳ hằng năm trước ngày 20/01 năm sau liền kề, nội dung, mẫu biểu báo cáo theo hướng dẫn của Bộ (Vụ Kế hoạch - Tài chính).

b) Báo cáo tình hình xây dựng Chương trình tổng thể THTK, CLP hằng năm của đơn vị về Bộ LĐTBXH (Vụ Kế hoạch - Tài chính) trước ngày 30/03 của năm báo cáo.

7. Các đơn vị truyền thông, báo chí thuộc Bộ LĐTBXH tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền về THTK, CLP.

8. Vụ Kế hoạch - Tài chính phối hợp Văn phòng Bộ LĐTBXH theo dõi, đôn đốc, báo cáo Bộ việc xây dựng, ban hành và triển khai Chương trình THTK, CLP và việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP của các đơn vị./.



		Tên đơn vị	
		A	
1	1	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Hà Nội	1
1	2	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng	2
1	3	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Quy Nhơn	3
1	4	Trung tâm Chính hình và Phục hồi chức năng Thành phố Hồ Chí Minh	4
1	5	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng Cần Thơ	5
1	6	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	
1	7	Văn phòng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp	
1	8	Viện Khoa học giáo dục nghề nghiệp	
1	9	Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp	
1	10	Ban quản lý các dự án giáo dục nghề nghiệp vốn ODA	
1	11	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II	6
1	12	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ	7
1	13	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long	8
1	14	Trường Cao đẳng Kỹ nghệ Dung Quất	9
1	15	Trường Đại học Lao động - Xã hội	
1	16	Cơ sở Hà Nội	10
1	17	Cơ sở II Đại học Lao động - Xã hội	11
1	18	Cơ sở Sơn Tây Đại học Lao động - Xã hội	12
1	19	Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức lao động - xã hội	13
1	20	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định	14
1	21	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh	15
1	22	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực I	16
1	23	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực II	17
1	24	Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Khu vực III	18
1	25	Trung tâm Phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An	19
1	26	Trung tâm Điều dưỡng Phục hồi chức năng Việt Trì	20
1	27	Trung tâm Phục hồi chức năng và trợ giúp trẻ khuyết tật	21
1	28	Bệnh viện Chính hình và Phục hồi chức năng thành phố Hồ Chí Minh	22
1	29	Làng Trẻ em SOS Việt Nam	23
1	30	Viện Khoa học Lao động và Xã hội	
1	31	Trung tâm Thông tin	24
1	32	Trung tâm Lao động ngoài nước	24
1	33	Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước	25
1	34	Văn phòng Bộ	
1	35	Văn phòng Bộ tại Hà Nội	
1	36	Đại diện Văn phòng Bộ tại Thành phố Hồ Chí Minh	
1	37	Nhà khách Người có công	
1	38	Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội	
1	39	Cục Quan hệ lao động và Tiền lương	
1	40	Văn phòng Cục Quan hệ lao động và Tiền lương	
1	41	Trung tâm Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động	
1	42	Cục Người có công	
1	43	Văn phòng Cục Người có công	26
1	44	Trung tâm Điều dưỡng thương binh và người có công Long Đất	27
1	45	Trung tâm Điều dưỡng người có công Sầm Sơn	28



1	46	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Thuận Thành	29
1	47	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Lạng Giang	30
1	48	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Kim Bảng	31
1	49	Trung tâm Điều dưỡng thương binh Duy Tiên	32
1	50	Trung tâm Điều dưỡng người có công Miền Trung	33
1	51	<b>Cục An toàn lao động</b>	
1	52	Văn phòng Cục An toàn lao động	
1	53	Trung tâm Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	34
1	54	<b>Cục Quản lý lao động ngoài nước</b>	
1	55	<b>Thanh tra Bộ</b>	
1	56	<b>Cục Việc làm</b>	
1	57	Văn phòng Cục Việc làm	
1	58	Trung tâm Quốc gia về Dịch vụ việc làm	35
1	59	<b>Cục Bảo trợ xã hội</b>	
1	60	<b>Cục Trẻ em</b>	
1	61	Văn phòng Cục Trẻ em	
1	62	Trung tâm Tư vấn và Dịch vụ truyền thông	36
1	63	<b>Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam</b>	
1	64	<b>Quỹ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam</b>	37
1	65	<b>Báo Điện tử Dân Trí</b>	38
1	66	<b>Báo Lao động và Xã hội</b>	39
1	67	<b>Tạp chí Lao động và Xã hội</b>	40
1	68	Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo	
1	69	<b>Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội</b>	
1	70	<b>Vụ Tổ chức cán bộ</b>	
1	71	<b>Vụ Hợp tác quốc tế</b>	
1	72	<b>Vụ Bình đẳng giới</b>	
1	73	<b>Vụ Pháp chế</b>	
1	63	<b>63 Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</b>	
1	64	<b>Bộ Tài chính</b>	